# BTVN: SINH SẢN Ở THỰC VẬT VÀ ỨNG DỤNG
## CHUYÊN ĐỀ: SINH LÍ HỌC THỰC VẬT
## MÔN: SINH HỌC
## THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

**MỤC TIÊU**

- ✓ *Hiểu khái niệm, vai trò và các hình thức sinh sản ở thực vật.*
- ✓ *Nắm vững quá trình sinh sản hữu tính và vô tính.*
- ✓ *Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản thực vật.*
- ✓ *Vận dụng kiến thức để giải thích hiện tượng thực tế và giải bài tập.*

**Câu 1:** (ID: 662680) Hình thức sinh của rêu và dương xỉ là

**A.** sinh sản bằng bào tử, có sự xen kẽ giữa giai đoạn giao tử thể và thể giao tử.

**B.** sinh sản bằng bào tử, có sự xen kẽ giữa giai đoạn giao tử thể và bào tử thể.

**C.** sinh sản bằng bào tử, có sự xen kẽ giữa giai đoạn bào tử thể và thể bào tử.

**D.** sinh sản bằng bào tử, có sự xen kẽ giữa giai đoạn bào tử thể và túi bào tử.

**Câu 2:** (ID: 662681) Xét các ngành thực vật sau:

(1) Hạt trần (2) Rêu

(3) Quyết (4) Hạt kín

Sinh sản bằng bào tử có ở

**A.** (2) và (3). **B.** (3) và (4). **C.** (1) và (4). **D.** (1) và (2).

**Câu 3:** (ID: 662682) Trong sinh sản sinh dưỡng ở thực vật, cây mới được tạo ra

**A.** từ một phần của cơ quan sinh dưỡng của cây. **B.** chỉ từ rễ của cây.

**C.** chỉ từ một phần thân của cây. **D.** chỉ từ lá của cây.

**Câu 4:** (ID: 662683) Những cây ăn quả lâu năm người ta thường chiết cành là vì:

**A.** để tránh sâu bệnh gây hại.

**B.** Rút ngắn thời gian sinh trưởng, sớm thu hoạch và biết trước đặc tính của quả.

**C.** Dễ trồng và ít công chăm sóc.

**D.** Dễ nhân giống nhanh và nhiều.

**Câu 5:** (ID: 662684) Cây nào sau đây có khả năng tạo ra những cơ thể mới từ một bộ phận của thân củ:

**A.** Khoai tây. **B.** Khoai lang. **C.** Dâu tây. **D.** Chuối.

**Câu 6:** (ID: 662685) Cắt một đoạn thân hoặc cành, cắm xuống đất cho mọc rễ thành cây mới là hình thức

**A.** chiết cành. **B.** giâm cành. **C.** ghép cành. **D.** cấy mô.

**Câu 7:** (ID: 662686) Trong phương pháp nhân giống sinh dưỡng bằng ghép cành, mục đích quan trọng nhất của việc buộc chặt cành ghép với gốc ghép là để

**A.** cành ghép không bị lung lay và không bị rơi khi bị tác động của gió.

**B.** nước di chuyển từ gốc ghép lên cành ghép không bị chảy ra ngoài.

**C.** dòng mạch gỗ dễ dàng di chuyển từ gốc ghép lên cành ghép.

**D.** dòng mạch rây dễ dàng di chuyển từ gốc ghép lên cành ghép.

**Câu 8:** (ID: 662687) Phương pháp chiết cành là

**A.** cắt một cành vùi xuống đất cho mọc rễ.

**B.** kết hợp cành của hai cây khác nhau.

**C.** bóc vỏ, bọc đất cho ra rễ rồi chặt đem trồng.

**D.** kết hợp cành của hai cây cùng giống.

**Câu 9:** (ID: 662688) Ngoài tự nhiên, cây tre sinh sản bằng

**A.** lóng.

**B.** đỉnh sinh trưởng.

**C.** rễ phụ.

**D.** thân rễ.

**Câu 10:** (ID: 662689) Kỹ thuật giâm cành gồm các bước sau

1. khi rễ cây mọc nhiều và đủ dài ở các cảnh giâm, chuyển cây vào vườn ươm

2 . cắt vát, tránh dập nát từng đoạn 10 - 15cm các cành bánh tẻ

3 . khi cây đã đủ rễ và lá, đưa cây vào trồng đại trà

4 . cành đã cắt có thể cắm trực tiếp hoặc xử lý bằng chất kích thích ra rễ, sau đó cắm vào nền giâm.

Thứ tự đúng là:

**A.** (1) → (4) → (2) → (3).

**B.** (2) → (4) → (1) → (3).

**C.** (4) → (2) → (1) → (3).

**D.** (4) → (2) → (3) → (1).

**Câu 11:** (ID: 662690) Cho các hình thức sinh sản sau đây:

1. Giâm hom sắn → mọc cây sắn.

2. Tre, trúc nảy chồi → mọc cây con.

3. Gieo hạt mướp → mọc cây mướp.

4. Từ củ khoai lang → mọc cây khoai lang.

Những hình thức sinh sản sinh dưỡng là:

**A.** (1) và (2).

**B.** (2).

**C.** (1), (2) và (4).

**D.** (2), (3) và (4).

**Câu 12:** (ID: 662691) Điều nào dưới đây không đúng khi nói về nuôi cấy mô tế bào thực vật?

**A.** Tạo ra thế hệ sau có thêm nhiều tính trạng tốt.

**B.** Dựa trên tính toàn năng của tế bào.

**C.** Sản xuất ra các giống cây sạch bệnh.

**D.** Có thể nhân nhanh các giống cây.

**Câu 13:** (ID: 662692) Muốn ghép cành đạt hiệu quả cao thì phải cắt bỏ hết lá ở cành ghép. Mục đích chủ yếu của việc cắt bỏ hết lá để:

**A.** loại bỏ sâu bệnh trên cành ghép.

**B.** tiết kiệm chất dinh dưỡng cung cấp cho lá.

**C.** tập trung nước để nuôi các cành ghép.

**D.** tránh gió mưa làm lay cành ghép.

**Câu 14:** (ID: 662693) Ý nào không đúng với ưu điểm của phương pháp nuôi cấy mô ở thực vật?

**A.** Phục chế những cây quý, hạ giá thành cây con nhờ giảm mặt bằng sản xuất.

**B.** Nhân nhanh với số lượng lớn cây giống và sạch bệnh.

**C.** Dễ tạo ra nhiều biến dị di truyền tạo nguồn nguyên liệu cho chọn giống.

**D.** Duy trì những tính trạng mong muốn về mặt di truyền.

**Câu 15:** (ID: 662867) Khi nói về lợi ích của cây mọc từ cành chiết so với cây mọc từ hạt, có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?

(1) Đặc tính di truyền giống mẹ.

(2) Cây con dễ chăm sóc.

(3) Cùng lúc tạo được nhiều cây con từ một cây mẹ.

(4) Có rễ ngay trên cây mẹ nên các cây mọc từ cành chiết dễ thích nghi với môi trường biến đổi.

(5) Thời gian thu hoạch sớm.

**A.** 5. **B.** 2. **C.** 4. **D.** 3.

**Câu 16:** (ID: 662868) Nhân giống cây trồng từ hạt và quá trình sinh trưởng phát triển của cây diễn ra bình thường. cây con sẽ không có đặc điểm nào sau đây?

**A.** Cây con khác 1 phần so với cây mẹ.

**B.** Cây con có thể mang đặc điểm tốt của cây mẹ.

**C.** Cây con có thể mang đặc điểm xấu của cây mẹ.

**D.** Cây con mang toàn bộ đặc điểm tốt và xấu của cây mẹ

**Câu 17:** (ID: 662869) Ở thực vật có hoa, để hình thành hạt phấn (n) thì tế bào trong bao phấn (2n) phải trải qua mấy lần giảm phân?

**A.** 4. **B.** 1. **C.** 3. **D.** 2.

**Câu 18:** (ID: 662870) Thể giao tử đực bao gồm

**A.** Một tế bào có 2 nhân. **B.** 2 tế bào có cùng thành dày.

**C.** Gồm 2 tế bào sinh sản. **D.** Gồm 1 hạt phấn và 1 tế bào dinh dưỡng.

**Câu 19:** (ID: 662871) Sự hình thành giao tử đực ở cây có hoa diễn ra như thế nào?

**A.** Tế bào bao phấn giảm phân cho 4 tiểu bào tử → 1 tiểu bào tử nguyên phân 1 lần cho 2 hạt phấn chứa 1 tế bào sinh sản và 1 tế bào ống phấn→ Tế bào sinh sản nguyên phân 1 lần tạo 2 giao tử đực.

**B.** Tế bào mẹ giảm phân cho 4 tiểu bào tử → 1 tiểu bào tử nguyên phân 1 lần cho 1 hạt phấn chứa 1 tế bào sinh sản và 1 tế bào ống phấn→ Tế bào sinh sản giảm phân tạo 4 giao tử đực.

**C.** Bao phấn chứa các tế bào mẹ tiểu giao tử (2n) → Mỗi tế bào mẹ giảm phân cho 4 bào tử (n) → Mỗi tiểu bào tử nguyên phân 1 lần cho 1 hạt phấn chứa 1 tế bào sinh sản và 1 tế bào ống phấn.

**D.** Bao phấn nguyên phân hai lần cho 4 tiểu bào tử → 1 tiểu bào tử nguyên phân 1 lần cho 1 hạt phấn chứa 1 tế bào sinh sản và 1 tế bào ống phấn→ Tế bào sinh sản nguyên phân1 lần tạo 2 giao tử đực.

**Câu 20:** (ID: 662872) Ở thực vật có hoa, quá trình hình thành túi phôi trải qua

**A.** 1 lần giảm phân, 1 lần nguyên phân. **B.** 1 lần giảm phân, 2 lần nguyên phân.

**C.** 1 lần giảm phân, 3 lần nguyên phân. **D.** 1 lần giảm phân, 4 lần nguyên phân.

**Câu 21:** (ID: 662873) Số loại tế bào có trong túi phôi là

**A.** 2. **B.** 3. **C.** 4. **D.** 5.

**Câu 22:** (ID: 662874) Có mấy tế bào đối cực trong túi phôi

**A.** 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

**Câu 23:** (ID: 662875) Thụ phấn là

**A.** sự nảy mầm của hạt phấn trên núm nhuỵ.
**B.** sự di chuyển của tinh tử trên ống phấn.
**C.** quá trình kéo dài ống phấn trong vòi nhuỵ.
**D.** quá trình phát tán hạt phấn đến đầu nhụy.

**Câu 24:** (ID: 662876) Phát biểu nào là sai khi nói về quá trình thụ phấn, thụ tinh, kết hạt, tạo quả

**A.** Thụ phấn là cơ sở cho thụ tinh.
**B.** Thụ tinh là sự nảy mầm của hạt phấn.
**C.** Thụ tinh là cơ sở cho sự kết hạt, tạo quả.
**D.** Sau thụ tinh, hợp tử phát triển thành phôi.

**Câu 25:** (ID: 662877) Thụ phấn chéo là:

**A.** Sự kết hợp giữa tinh tử và trứng của cùng hoa.
**B.** Sự thụ phấn của hạt phấn cây này với nhụy của cây khác cùng loài.
**C.** Sự thụ phấn của hạt phấn với nhụy của cùng một hoa hay khác hoa của cùng một cây.
**D.** Sự thụ phấn của hạt phấn cây này với nhụy của cây khác loài.

**Câu 26:** (ID: 662878) Phát biểu nào là sai về sự biến đổi của hạt phấn sau khi thụ phấn

**A.** Hạt phấn gặp điều kiện thuận lợi và nảy mầm.
**B.** Tế bào sinh sản hình thành ống phấn.
**C.** Tế bào sinh sản hình thành 2 tinh tử.
**D.** Tế bào sinh dưỡng hình thành ống phấn.

**Câu 27:** (ID: 662879) Tự thụ phấn là

**A.** Sự kết hợp của tinh tử của cây này với trứng của cây khác.
**B.** Sự thụ phấn của hạt phấn cây này với nhuỵ của cây khác cùng loài.
**C.** Sự thụ phấn của hạt phấn với nhuỵ của cùng một hoa hay khác hoa cùng một cây.
**D.** Sự thụ phấn của hạt phấn cây này với nhụy cây khác loài.

**Câu 28:** (ID: 662880) Câu nào sau đây có nội dung không đúng?

**A.** các cây thụ phấn nhờ gió đều có hạt phấn nhiều và khô.
**B.** các cây thụ phấn nhờ sâu bọ đều có hạt phấn to và dính.
**C.** các cây tự thụ phấn đều có hoa lưỡng tính.
**D.** các cây có hoa đơn tính vẫn có thể tự thụ phấn.

**Câu 29:** (ID: 662881) Nhóm thực vật nào sau đây có thụ tinh kép?

**A.** thực vật hạt trần.
**B.** thực vật hạt kín.
**C.** dương xỉ.
**D.** Rêu.

**Câu 30:** (ID: 662888) Sự kết hợp của tinh tử với 2 nhân phụ tạo thành

**A.** phôi.
**B.** nội nhũ tam bội.
**C.** hợp tử.
**D.** hạt.

**----- HẾT -----**

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

| | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1.B | 2.A | 3.A | 4.B | 5.A | 6.B | 7.C | 8.C | 9.D | 10.B |
| 11.C | 12.A | 13.C | 14.C | 15.D | 16.D | 17.B | 18.B | 19.C | 20.C |
| 21.C | 22.C | 23.D | 24.B | 25.B | 26.B | 27.C | 28.C | 29.B | 30.B |

**Câu 1 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Hình thức sinh của rêu và dương xỉ là sinh sản bằng bào tử, có sự xen kẽ giữa giai đoạn giao tử thể và bào tử thể.

**Chọn B.**

**Câu 2 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Sinh sản bằng bào tử có ở Rêu và Quyết.

**Chọn A.**

**Câu 3 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Trong sinh sản sinh dưỡng ở thực vật, cây mới được tạo ra từ một phần của cơ quan sinh dưỡng của cây.

**Chọn A.**

**Câu 4 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Những cây ăn quả lâu năm người ta thường chiết cành là vì rút ngắn thời gian sinh trưởng, sớm thu hoạch và biết trước đặc tính của quả.

**Chọn B.**

**Câu 5 (VD):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Cây khoai tây có thân củ, có khả năng tạo cây mới từ thân củ.

B, D: rễ củ

**Chọn A.**

**Câu 6 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Cắt một đoạn thân hoặc cành, cắm xuống đất cho mọc rễ thành cây mới là hình thức giâm cành.

Chiết cành: khoanh 1 đoạn vỏ, lột vỏ và bó bầu đất.

Ghép cành: Ghép cành vào 1 cây khác.

Cấy mô: nuôi cấy mô thực vật trong môi trường dinh dưỡng.

**Chọn B.**

**Câu 7 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Trong phương pháp nhân giống sinh dưỡng bằng ghép cành, mục đích quan trọng nhất của việc buộc chặt cành ghép với gốc ghép là để dòng mạch gỗ dễ dàng di chuyển từ gốc ghép lên cành ghép.

**Chọn C.**

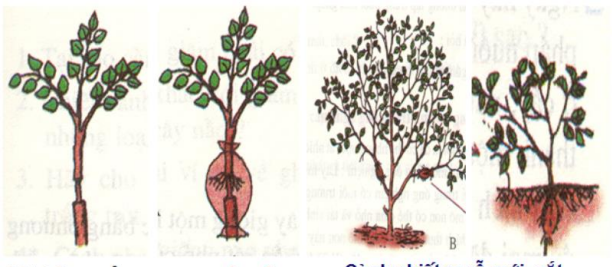
**Câu 8 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Phương pháp chiết cành là bóc vỏ, bọc đất cho ra rễ rồi chặt đem trồng




**Chọn C.**

**Câu 9 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Ngoài tự nhiên, cây tre sinh sản bằng thân rễ.

**Chọn D.**

**Câu 10 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Kỹ thuật giâm cành gồm các bước sau

2 . cắt vát, tránh dập nát từng đoạn 10 - 15cm các cành bánh tẻ

4 . cành đã cắt có thể cắm trực tiếp hoặc xử lý bằng chất kích thích ra rễ, sau đó cắm vào nền giâm.

1. khi rễ cây mọc nhiều và đủ dài ở các cảnh giâm, chuyển cây vào vườn ươm

3 . khi cây đã đủ rễ và lá, đưa cây vào trồng đại trà

**Chọn B.**

**Câu 11 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Trong sinh sản sinh dưỡng ở thực vật, cây mới được tạo ra từ một phần của cơ quan sinh dưỡng của cây.

Các ví dụ về sinh sản sinh dưỡng là: (1), (2) và (4)

Ý (3), hạt là kết quả của sinh sản hữu tính.

**Chọn C.**

**Câu 12 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Phát biểu sai về nuôi cấy mô tế bào thực vật là A, nuôi cấy mô tế bào thực vật tạo các cây có kiểu gen giống nhau và giống cây ban đầu nên không xuất hiện các tính trạng tốt mới.

**Chọn A.**

**Câu 13 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Mục đích chủ yếu của việc cắt bỏ hết lá để tập trung nước để nuôi các cành ghép.

**Chọn C.**

**Câu 14 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết đã học về sinh sản vô tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Phát biểu sai về nuôi cấy mô là C, nuôi cấy mô tạo ra các cá thể có kiểu gen giống nhau nên không tạo ra biến dị di truyền tạo nguồn nguyên liệu cho chọn giống

**Chọn C.**

**Câu 15 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Cây mọc từ cành chiết sẽ

(1) Đặc tính di truyền giống mẹ.

(3) Cùng lúc tạo được nhiều cây con từ một cây mẹ.

(5) Thời gian thu hoạch sớm.

Ý (2), (4) không đúng vì đặc tính di truyền của cây con giống mẹ nên kém thích nghi khi điều kiện môi trường thay đổi.

**Chọn D.**

**Câu 16 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Cây con mọc từ hạt có kiểu gen khác với cây mẹ nên không thể mang toàn bộ đặc điểm tốt và xấu của cây mẹ.

**Chọn D.**

**Câu 17 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Quá trình hình thành hạt phấn có 1 lần giảm phân và 1 lần nguyên phân.

**Chọn B.**

**Câu 18 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Thể giao tử đực (hạt phấn) bao gồm 1 tế bào sinh dưỡng và 1 tế bào sinh sản có chung thành dày.

**Chọn B.**

**Câu 19 (TH):**

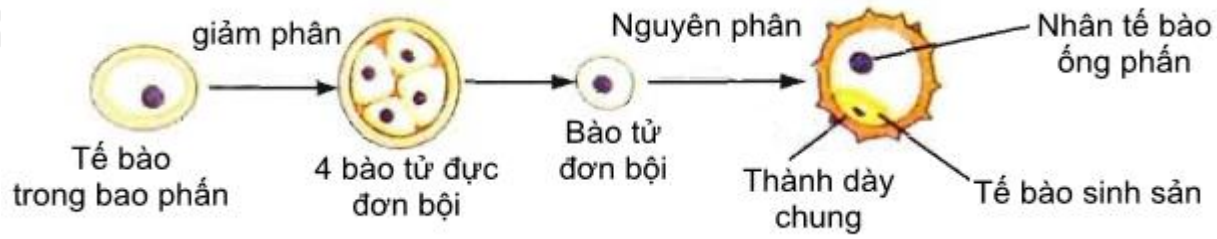
**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

- Bao phấn chứa các tế bào mẹ tiểu bào tử (2n), mỗi tế bào này tiến hành giảm phân hình thành 4 bào tử đơn bội (n), mỗi bào tử đơn bội sau đó nguyên phân hình thành nên một hạt phấn.

- Hạt phấn là tế bào có thành dày, chứa 2 nhân gồm 1 nhân tế bào ống phấn và 1 nhân sinh sản.




**Chọn C.**

**Câu 20 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

- Túi phôi (thể giao tử cái) được hình thành từ sự biến đổi của tế bào trong cấu trúc noãn.

- Tế bào mẹ đại bào tử (2n) nằm trong túi đại bào tử của noãn tiến hành giảm phân hình thành nên 4 đại bào tử. Ba trong 4 bào tử này sẽ tiêu biến, một đại bào tử sống sót thực hiện nguyên phân 3 lần tạo thành 8 tế bào (gồm 1 tế bào trứng, 2 tế bào nhân cực, 3 tế bào đối cực và 2 tế bào kèm), lúc này túi đại bào tử được gọi là túi phôi.

**Chọn C.**

**Câu 21 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Trong túi phôi có: 2 tế bào kèm, 1 tế bào trứng, 2 tế bào nhân cực, 3 tế bào đối cực.

**Chọn C.**

**Câu 22 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Trong túi phôi có 3 tế bào đối cực.

**Chọn C.**

**Câu 23 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Thụ phấn là quá trình phát tán hạt phấn từ bao phấn đến đầu nhụy phù hợp.

**Chọn D.**

**Câu 24 (TH):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Phát biểu sai là B, Thụ tinh là sự kết hợp bộ NST của giao tử đực và cái hình thành hợp tử

**Chọn B.**

**Câu 25 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Thụ phấn chéo là: Sự thụ phấn của hạt phấn cây này với nhụy của cây khác cùng loài

**Chọn B.**

**Câu 26 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

- Khi hạt phấn tiếp xúc với đầu nhụy, khi gặp điều kiện thuận lợi, hạt phấn sẽ nảy mầm.

- Trong quá trình thụ tinh, sau khi ống phấn sinh trưởng kéo dài theo vòi nhụy chạm tới túi phôi, xuyên qua lỗ noãn, sẽ giải phóng 2 tinh tử (giao tử đực).

**Chọn B.**

**Câu 27 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Tự thụ phấn là sự thụ phấn của hạt phấn với nhuỵ của cùng một hoa hay khác hoa cùng một cây

**Chọn C.**

**Câu 28 (VD):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Phát biểu sai là C, tự thụ phấn có thể xảy ra giữa các hoa đơn tính trên cùng 1 cây.

Tự thụ phấn là trường hợp hạt phấn của hoa đó thụ phấn cho nhuỵ của hoa đó hoặc hoa khác trên cùng 1 cây

**Chọn C.**

**Câu 29 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Ở thực vật có hoa có hiện tượng thụ tinh kép.

**Chọn B.**

**Câu 30 (NB):**

**Phương pháp:**

Vận dụng lý thuyết về sinh sản hữu tính ở thực vật.

**Cách giải:**

Tinh tử kết hợp với 2 nhân phụ (nhân cực) tạo thành nội nhũ tam bội

**Chọn B.**